Data

- Các dữ liệu quan trọng được sử dụng trong Salt Stack

GRAINS

- Grains được sử dụng để miêu tả các đặc điểm về hệ thống.

- Grains là các giá trị tĩnh, miêu tả hệ điều hành, memory, disks và nhiều giá trị hệ thống khác.

- Grains được tập hợp lại mỗi khi minion chạy và được làm mới 1 cách định kỳ hoặc thông qua cmd.

- Sử dụng Grains cho việc xác định các đặc điểm của hệ thống, từ đó thiết kế các state, module phù hợp cho hệ thống đó.

Salt pillar

- Salt pillar được sử dụng để cung cấp các giá trị đặc biệt cho hệ thống. Có thể được coi là cái giá trị custom cần thiết khi cấu hình hệ thống

VD: user names, service URLs, preferred installation paths, ports, non-default application settings, and many others. Often these values are different for each system or system role (web, database, and so on).

- Salt pillar cho phép định nghĩa giá trị, gán cho 1 hoặc nhiều minion thông qua target. Các giá trị pillar có thể được sử dụng trong State file.

- Salt pillar được mã hóa bằng minion public key sau đó được gửi qua kênh đảm bảo. Vì thế pillar phù hợp cho các giá trị nhạy cảm như pass, ssh key vì nó có thể được giải mã tại minion. Salt pillar chỉ được lưu tại Salt master.

- Salt pillar module được định nghĩa bằng YAML file. Có thể lựa chọn lưu trữ trên Mongo, Redis, ..

SALT MINE

- Salt mine được sử dụng để chia sẻ giá trị data giữa các minion.

- VD: khi setup share database, bạn có thể config salt minion đang chạy database server tự động đẩy ip của nó vào salt mine mặc định, thay vì cấu hình bằng Salt State hặc Salt pillar (cấu hình tay)